

Bản án số: 89/2025/HS-ST

Ngày: 17/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Ngọc Hùng và bà Lê Thị Bích Hằng.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Trần Phú Lộc- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở TAND huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 94/2025/ TLST-HS ngày 28/3/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐXX-HS ngày 02/4/2025 đối với bị cáo:

- **Vũ Đình H**, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ F, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình H1 và bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Lê Thị T1 (đã ly hôn), có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1959 (Đã chết). Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn H2, sinh năm 1945. Trú tại: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Vũ Huy Đ, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(các đương sự vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 24/8/2024, **Vũ Đình H** (là người có Giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải hiệu Hoa Mai, biển số 60M-9301 chở vật liệu xây dựng (cát, đá, xi măng) đi từ nhà đến xã T, huyện T để giao cho khách hàng. Khi xe đang lưu thông trên đường liên xã S - T hướng từ xã S đi quốc lộ A đến đoạn đường thuộc tổ G, ấp A, xã S, huyện T

thì nhìn thấy bà **Nguyễn Thị Kim C** đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda C50, biển số: 60FA-5964 lưu thông cùng chiều phía trước. **H** điều khiển xe đi bên trái phần đường đang lưu thông để vượt qua xe bà **C** thì lúc này xe ô tô tải biển số 60M-9301 bị mất lái lao qua phần đường bên phải va chạm với xe mô tô biển số: 60FA-5964 khiến bà **C** và xe mô tô ngã xuống đường. Ngay sau khi va chạm, **H** xuống xe thấy bà **C** đang nằm bất tỉnh trên đường nên đã cùng người dân đưa bà **C** đến **Bệnh viện Đ1, tỉnh Đồng Nai** cấp cứu, do thương tích nặng nên sau đó bà **C** được chuyển đến **Bệnh viện C1, TP .** điều trị thì bà **C** tử vong.

Quá trình điều tra xác định: Vào tháng 3 năm 2022 **Vũ Đình H** mua xe ô tô tải hiệu Hoa Mai, biển số: 60M-9301 của anh **Nguyễn Anh D** nhưng từ đó đến nay **H** chưa làm thủ tục sang tên Chứng nhận đăng ký xe. Sau khi mua xe **H** đưa xe ô tô tải biển số: 60M-9301 đến Trung tâm đăng kiểm 6005D tại **phường P, TP ., tỉnh Đồng Nai** kiểm định và được cấp Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1894114 có thời hạn đến tháng 11/2022, từ đó đến khi xảy ra tai nạn Huỳnh không đưa xe đi kiểm định thêm lần nào khác (Bút lục số: 151 – 169).

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự, **Công an huyện T** đã phối hợp với **Công an xã S, huyện T** khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan vụ tai nạn, tạm giữ xe ô tô tải biển số 60M-9301, xe mô tô biển số 60FA-5964, 01 Giấy phép lái xe hạng C số 750214003394 và 01 đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

“1. Mô tả hiện trường chung nơi xảy ra tai nạn: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, dốc lên, mặt đường khô ráo được trải nhựa bằng phẳng, không có vạch phân chia phần đường (tim đường), đoạn đường không có chướng ngại vật, không bị hư hỏng, độ rộng đoạn đường là 5,5 mét, xung quanh là khu vực nhà dân, công ty.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- (1) Xe ô tô biển số 60M-9301.
- (2) Xe mô tô biển số: 60FA-5964.
- (3) Vết phanh xe (1).
- (4) Vết cày xe (2).
- (5) Vết máu 0,2 x 0,3m.
- (6) Cột điện số 25.

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Điểm mốc là cột điện số 25. Lấy mép lề đường bên phải hướng **áp C, xã S đi quốc lộ A** làm chuẩn.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Xe ô tô tải 60M-9301: Xe dừng trên lề đường đất bên phải hướng **áp C, Sông T** đi QL1 đầu xe hướng đi QL1. Đo từ trục bánh xe phía trước bên trái đến lề chuẩn là 1,4 m. Đo từ trục bánh xe phía sau bên trái đến lề chuẩn là 0,2m.

(2) Xe mô tô 60FA-5964: Xe nằm trên mặt đường và lề đường bên phải hướng **áp C, Sông T** đi QL1, ngã nghiêng về phía bên trái, đầu xe hướng lề chuẩn. Đo từ trục bánh xe phía trước đến lề chuẩn là 0,9m, đo từ trục bánh xe phía sau đến lề chuẩn là 0,3m.

(3) Vết phanh xe (1): Vết phanh xe ở lề đường bên phải hướng **áp A, Sông T** đi QL1, đầu vết phanh hướng đi QL1, điểm cuối vết phanh là bánh xe phía sau bên phải xe (1). Đo từ đầu vết phanh đến lề chuẩn là 0,5m. Đo từ đầu vết phanh đến điểm cuối là 4,8m.

(4) Vết cày xe (2): Vết cày trên mặt đường đầu vết cày hướng đi QL1, điểm cuối vết cày là gác để chân phía trước bên trái xe (2). Đo từ đầu vết cày đến lề chuẩn là 0,5m. Đo từ đầu vết cày đến điểm cuối vết cày là 1,7m.

(5) Vết máu 0,2 x 0,3m: Vết máu nằm trên lề đường bên phải hướng **áp C, Sông T** đi QL1. Đo từ tâm vết máu đến lề chuẩn là 0,3 m. Đo từ tâm vết máu đến trục bánh xe phía sau xe (2) là 1,9m. Đo từ tâm vết máu đến đầu vết phanh (3) là 3,1m.

(6) Cột điện số 25: Đo từ đầu vết phanh (3) đến cột điện là 0,9m.”

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

+ *Kết quả khám nghiệm xe ô tô tải 60M-9301:*

“- Về giấy tờ và đặc điểm phương tiện:

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1894114 có hiệu lực đến ngày 11/11/2022.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 37167.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng C số 750214003394 có giá trị đến ngày 01/2/2026.

- Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên phương tiện:

+ Cản trước bị móp méo, biến dạng.

+ Mặt nạ phía trước bị nứt, vỡ.

+ Gương chiếu hậu bên phải bị gãy.

+ Trục đánh lái phía trước bị gãy.

- Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Không kiểm tra do xe đã bị hư hỏng.”

+ *Kết quả khám nghiệm xe mô tô 60FA-5964:*

“- Về giấy tờ và đặc điểm phương tiện: Không

- Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên phương tiện:

+ Ốp kim loại đầu đèn xe chính giữa bị mài mòn.

+ Ốp đèn xi nhan bên trái bị mài mòn.

+ Đầu tay lái bên trái bị mài mòn.

+ Đầu cần số bị mài mòn.

+ Đầu ốc phuộc nhún bên trái phía sau bị mài mòn.

+ Yên xe phía sau bị biến dạng.

+ Cụm đèn phía sau bị biến dạng.

+ Biển số xe phía sau bị gãy ra ngoài.

- Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Không kiểm tra do xe đã bị hư hỏng.”

Tại Bản Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 2206/KL-KTHS ngày 06/11/2024 của **Phòng K Công an tỉnh Đ** kết luận nguyên nhân tử vong của bà C như sau:

- Kết quả khám nghiệm tử thi:

“1. Các kết quả chính: Nhập viện tình trạng hôn mê, thở máy qua nội khí quản. Vết thương vùng đầu, sưng nề vùng vai trái. Mạch 110 lần/1 phút, huyết áp 110/73mmHg. Kết quả chụp CT- Scanner ngực không tiêm thuốc cản quang: Tràn máu màng phổi lượng vừa, gãy vỡ nhiều mảnh xương vai, gãy xương sườn số 2 đến số 8 bên trái; gãy mỏm T4 - T7, gãy mỏm ngang T4, gãy đốt sống T12. Kết quả chụp CT-Scanner chi không tiêm thuốc cản quang: nứt gai vai và hố trên gai, gãy phức tạp hố dưới gai (T), bán trật khớp vai trái. Nhiều mảng máu tụ - dịch mô mềm vùng vai và thành ngực trước trên (T). Chụp cắt lớp vi tính tầm soát toàn thân có tiêm thuốc cản quang: Xuất huyết não thất bên phải; nứt xương đá trái, gãy xương vai, gãy xương sườn 2 - 8 (T). Gãy thân đốt sống D12, tràn dịch màng phổi hai bên lượng ít, tràn khí màng phổi, dập mặt sau thận (T), gãy ngang mỏm gai L1-L3 (P), dịch ổ bụng lượng ít.

2. Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương; chấn thương sọ não nứt xương hộp sọ, xuất huyết não thất; chấn thương ngực - cột sống gãy xương sườn, dập phổi và tràn dịch màng phổi, gãy xương cột sống, dập thận.”

Tại Bản Kết luận giám định số 5982/KI-KTHS ngày 15/10/2024 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại **TP .** kết luận như sau:

- *Kết quả giám định dấu vết phương tiện:*

“1. Xe ô tô biển số 60M-9301 có va chạm với xe gắn máy biển số 60FA-5964 trong quá trình chuyển động cùng chiều. Cơ chế hình thành dấu vết:

1.1. Dấu vết trượt xước mặt ngoài thành thùng gắn bên phải khung xe ô tô biển số 60M-9301 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước góc sau bên trái khung kim loại yên sau xe gắn máy biển số 60FA-5964, có chiều từ sau về trước, khi xe mô tô đang chuyển động bình thường.

1.2. Dấu vết trượt xước má lốp và mặt lăn lốp bánh ngoài bên phải phía sau xe ô tô biển số 60M-9301 có chiều từ mặt lăn vào tâm, ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết cong biến dạng, gãy vỡ, trượt xước bám chất màu đen các chi tiết phía sau bên phải xe gắn máy biển số 60FA-5964 (gồm: biển số, hệ thống đèn sau, chấn bùm bánh sau, khung kim loại yên sau), có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái, khi xe mô tô đổ trái trên mặt đường.

2. Mặt ngoài thành thùng gắn bên phải khung xe ô tô và góc sau bên trái khung kim loại yên sau xe gắn máy là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe.

3. Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường giữa hai xe nêu trên thuộc phần đường bên phải đường liên **xã S T**, theo hướng từ **ấp C, Sông T đến quốc lộ A**.

4. Khi va chạm, xe ô tô chuyển động trên đường liên **xã S-T**, theo hướng từ **ấp C, Sông T đến Quốc lộ A**; xe mô tô chuyển động cùng chiều bên phải xe ô tô.

5. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô, xe mô tô nêu trên với phương tiện, vật cản khác.”

Tại Bản kết luận giám định tư pháp số 386/TTĐKXCG ngày 05/11/2024 của **Trung tâm Đ2** kết luận như sau:

- *Kết quả giám định kỹ thuật an toàn phương tiện:*

“Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô tải biển số 60M-9301 trước và trong tai nạn không xác định được.

Lý do: Không có căn cứ xác định.

Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô tải biển số 60M-9301 tại thời điểm giám định:

- Hệ thống phanh: Sử dụng hệ thống khí nén các bình tích khí nén, các đường ống dẫn động khí nén của hệ thống phanh chính đầy đủ chi tiết, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống phanh. Hệ thống phanh tay (phanh đỗ) đầy đủ chi tiết và lắp đặt đúng vị trí. Phanh tay sử dụng lòc kê tác động 2 bánh xe sau hoạt động bình thường, không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các chi tiết của hệ thống phanh tay.

- Hệ thống lái: Loại cơ khí kiểu trục vít - êcubi có trợ lực thủy lực, có đầy đủ chi tiết, lắp đặt đúng vị trí. Ngoại trừ một rotuyl lái dọc phía trước liên kết giữa hộp tay lái và thanh đòn dẫn động lái bị mất liên kết làm cho hệ thống lái không hoạt động được, thời điểm hư hỏng trước, trong hay sau thì không xác định được.

Lý do: Không có căn cứ xác định. Các chi tiết còn lại của hệ thống lái trên ô tô tải biển số 60M-9301 không phát hiện hư hỏng do sự cố an toàn kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống lái.

- Hệ thống vỏ xe: Lốp xe còn đầy đủ, các lốp xe mòn, rạn nứt. Lốp vẫn giữ được độ căng, độ bám khi lăn bánh được vào bề mặt phanh để kiểm tra.

- Hệ thống chiếu sáng, ngoại trừ cụm đèn tín hiệu phía sau bên phụ (xi nhan, phanh, lùi) không đầy đủ tại thời điểm giám định. Các cụm đèn khác vẫn còn đầy đủ và hoạt động bình thường. Đèn chiếu sáng phía trước (đèn pha, đèn cốt) không đủ cường độ sáng.

- Hệ thống truyền lực: Đầy đủ chi tiết hoạt động bình thường và không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Hệ thống động cơ xe hoạt động bình thường.”

Ngày 31/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với **Vũ Đình H** về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn” để điều tra. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 107/CT-VKS-TB, ngày 24/3/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Vũ Đình Huỳnh về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không bảo đảm an toàn” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 262 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo **Vũ Đình H** phạm tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không bảo đảm an toàn” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 262 Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; Không có tiền án, tiền sự; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được đại

diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính và đã ly hôn và hiện đang trực tiếp nuôi 03 con còn nhỏ. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để xét xử cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 năm tù cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách cho bị cáo là 02 năm.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với xe ô tô tải hiệu Hoa Mai, biển số: 60M-9301 kèm theo giấy tờ liên quan (01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 037167, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1894114) là tài sản của bị cáo Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo **H**.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda C50, biển số 60FA-5964 do bà **Nguyễn Thị A** đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản trả cho bà **A** (Bút lục số 140)

- 01 Giấy phép lái xe hạng C số 750214003394 đứng tên **Vũ Đình H** nên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản trả cho bị cáo **H** (Bút lục số 196, 197).

- 01 đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn có dung lượng thời gian từ 10 giờ 10 phút 14 giây đến 10 giờ 11 phút 55 giây phát hiện thu giữ tại hiện trường vụ tai nạn chuyên theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo **H** đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bà **C** tổng số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng). Gia đình bà **C** đã có đơn bãi nại, cam kết không thắc mắc, khiếu nại (Bút lục số 181). Dân sự đã giải quyết xong đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện T**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Thực tế có cơ sở chứng minh, vào ngày 24/8/2024, **Vũ Đình H** (có Giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số: 60M-9301 (đã hết thời hạn kiểm định từ ngày 11/11/2022) lưu thông trên đường liên xã **S-T** theo hướng từ xã **S** đi quốc lộ **A**. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ **G**, ấp **A**, xã **S**, **huyện T** thì xe bị hư hỏng (hệ thống lái không hoạt động) khiến xe ô tô biển số

60M-9301 tự đánh lái đi qua phần đường bên phải, thùng xe ô tô biển số 60M-9301 đã va đập vào khung kim loại bên trái yên xe mô tô biển số: 60FA-5964 do bà **Nguyễn Thị Kim C** đang lưu thông phía trước cùng chiều, làm bà **C** bị ngã xuống đường và tử vong tại **Bệnh viện C1, TP ..**

[3] Hành vi của **Vũ Đình H** đã vi phạm vào khoản 3, khoản 5 Điều 55 Luật giao thông đường bộ (gây hậu quả nghiêm trọng) nên đã phạm vào tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không bảo đảm an toàn” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 262 Bộ luật hình sự.

Khoản 3, Khoản 5, Điều 55 Luật giao thông đường bộ quy định:

Khoản 3 quy định: Xe ô tô và rơ moóc, sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô tham gia giao thông đường bộ phải được kiểm tra định kỳ về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây gọi là kiểm định).

Khoản 5 quy định: Chủ phương tiện, người lái xe ô tô chịu trách nhiệm duy trì tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện theo tiêu chuẩn quy định khi tham gia giao thông đường bộ giữa hai kỳ kiểm định”.

[4] Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã vi phạm Luật giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức rõ ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, phải được bảo dưỡng, kiểm định an toàn kỹ thuật theo quy định nhưng bị cáo không thực hiện.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gia đình có hoàn cảnh khó khăn; Bị cáo là lao động chính đang nuôi 03 con nhỏ; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[6] Về hình phạt: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Các Điều 2, 3, 4, 5 và 6 của Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và cho bị cáo hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xe ô tô tải hiệu Hoa Mai, biển số: 60M-9301 kèm theo giấy tờ liên quan (01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 037167, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ **môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số A1**) trả lại cho bị cáo **Vũ Đình H**.

[9] Một USB dữ liệu ghi lại diễn biến vụ tai nạn (đã được sao chép từ camera an ninh khu vực xảy ra tai nạn) được lưu theo hồ sơ vụ án.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 262; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017); Các điều 2, 3, 4, 5 và 6 của Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

- Tuyên bố bị cáo **Vũ Đình H** phạm tội “*Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không bảo đảm an toàn*”.

+ Xử phạt bị cáo **Vũ Đình H** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 17/4/2025).

Giao bị cáo **Vũ Đình H** cho Ủy ban nhân dân xã **S, huyện H, tỉnh Đồng Nai** theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì **UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai** có trách nhiệm thông báo ngay cho Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại xe ô tô tải hiệu Hoa Mai, biển số: 60M-9301 ; Số khung: RLBDT428Y7CA00133 ; Số máy : YC4108QD0129700908, kèm theo giấy tờ liên quan (01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 037167 mang tên **Vũ Huy Đ** do **phòng C2** cấp ngày 08/3/2022, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 1894114 do **trung tâm Đ2** cấp ngày 12/5/2022) cho bị cáo **Vũ Đình H**.

3. Một USB dữ liệu ghi lại diễn biến vụ tai nạn (đã được sao chép từ camera an ninh nhà dân khu vực xảy ra tai nạn) được lưu theo hồ sơ vụ án.

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Bị cáo.
- Đại diện bị hại; Người liên quan.
- UBND và công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Phòng PV 06 công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu h/s, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triều Châu